TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HƯƠNG THUỶ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2021/HNGĐ-ST
Ngày 16-4-2021
"V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG THUỶ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Phương Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Cường.

2. Ông Nguyễn Hữu Thành.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Hiếu - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Hương Thuỷ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Khánh Nhạc - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2021, tại Toà án nhân dân thị xã Hương Thuỷ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 120/2021/TLST-HNGĐ ngày 08/10/2020, về việc "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2021/QĐST-HNGĐ ngày 16/3/2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị H, sinh năm 19..; địa chỉ: Tổ X, phường T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

Bị đơn: Anh Tống Phước V, sinh năm 19..; địa chỉ: Số X đường V, phường T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 14 tháng 8 năm 2021 và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn là chị Lê Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn và anh Tống Phước V có tổ chức lễ cưới và chung sống từ cuối năm 2018 nhưng đến ngày 13/5/2020 mới đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống ở nhà cha mẹ chồng ở phường T, thị xã H. Quá trình sống chung, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do anh V có tình cảm với người phụ nữ khác và đánh đập chị H. Do đó, chị H đã bỏ về nhà mẹ đẻ và hai vợ chồng sống ly thân từ tháng 08/2020 cho đến nay, không liên lạc, quan tâm nhau. Chị H không còn tình cảm và không thể trở về chung sống với anh V nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh V.

Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Chị H và anh V có 01 con chung tên là Tống Lê Bảo T, sinh ngày …..2019. Chị H yêu cầu được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu T và yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.500.000 đồng, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là anh Tống Phước V trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh V và chị H có tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương vào cuối năm 2018 nhưng đến ngày 13/5/2020 mới đi đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường Thủy Châu, thị xã Hương Thủy trên cơ sở tự nguyện. Quá trình chung sống, chị H tự ý bỏ đi không rõ lý do nên vợ chồng sống ly thân từ tháng 8/2020 cho đến nay. Quá trình giải quyết vụ án, anh V không đồng ý ly hôn. Tại phiên tòa, anh V thấy không thể hàn gắn tình cảm vợ chồng nên cũng đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh V công nhận vợ chồng có 01 con chung tên là Tống Lê Bảo T, sinh ngày ….2019. Anh V không đồng ý giao con cho chị H chăm sóc nuôi dưỡng vì khi chị H bỏ đi thì con chung vẫn do anh V nuôi dưỡng. Anh V yêu cầu được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu T, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Anh V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy tại phiên tòa:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký là đảm bảo, đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đối với nguyên đơn kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình. Bị đơn thực hiện cơ bản quyền và nghĩa vụ của mình.

+ Phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị H, cho chị H được ly hôn anh V; giao con chung của vợ chồng là Tống Lê Bảo T cho chị H chăm sóc nuôi dưỡng; buộc anh V cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000đ kể từ ngày bản án có hiệu lực cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Tống Phước V có đăng ký kết hôn ngày 13/5/2020 tại Uỷ ban nhân dân phường T, thị xã H trên cơ sở tự nguyện. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh V là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, giữa chị H và anh V đã phát sinh mâu thuẫn trầm trọng nên chị H đã về nhà bố mẹ đẻ để sinh sống, hai vợ chồng sống ly thân từ tháng 8/2020 cho đến nay. Từ khi sống ly thân, chị H và anh V không quan tâm, chăm sóc cho nhau, cuộc sống của ai người đó tự lo liệu. Tại phiên

tòa, anh V đồng ý ly hôn vì xác định vợ chồng không thể hàn gắn tình cảm được. Như vậy, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên cần chấp nhận sự thỏa thuận về việc ly hôn của chị Lê Thị H và anh Tống Phước V.

[2] Về con chung: Chị H và anh V có 01 con chung tên là Tống Lê Bảo T, sinh ngày ….2019. Xét yêu cầu nuôi con của chị H, thấy rằng: Cháu T hiện đang dưới 36 tháng tuổi. Theo quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình: *"Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi"*. Hiện nay cháu T đang ở với anh V nên cần buộc anh V giao cháu T cho chị H chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp. Không chấp nhận yêu cầu nuôi con của anh V.

[3] Về cấp dưỡng: Xét thấy, cha (mẹ) không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu của chị H, buộc anh V phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 1.500.000đồng, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

[4] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị H và anh V không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Lê Thị H và anh Tống Phước V phải chịu án phí theo quy định

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận sự thỏa thuận ly hôn của chị Lê Thị H và anh Tống Phước V.

2. Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Buộc anh Tống Phước V giao con chung của vợ chồng là Tống Lê Bảo T, sinh ngày 29/7/2019 cho chị Lê Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi.

Anh Tống Phước V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Anh Tống Phước V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu T mỗi tháng 1.500.000đ kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ khoản tiền cấp dưỡng nuôi con định kỳ thì phải trả lãi tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí:

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/NQ/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, buộc chị Lê Thị H phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 001165, ngày 08/10/2020 tại Cơ quan thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy. Chị H đã nộp đủ án phí.

Buộc anh Tống Phước V chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TT Huế;
- VKSND TX. Hương Thủy;
- THADS TX. Hương Thủy;
- UBND phường T;
- Các đương sự.
- Lưu: HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Trần Thị Phương Thảo

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh
- VKSND. TX;
- THADS.TX;
- UBND phường Phú Bài TX Hương Thủy;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lê Thị Quý Vân